

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 24-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Xuân.

Bà Hoàng Thị Bích Hà.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Khánh Ly- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Văn D, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1968, tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ là Hà Thị T1 và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/11/2023 đến ngày 13/11/2023 được cho tại ngoại. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

- Ông Phạm Văn M. Vắng mặt.
- Anh Phạm Tiến K. Vắng mặt.
- Ông Hoàng Văn T2. Vắng mặt.
- Ông Hoàng Văn C. Vắng mặt.
- Bà Hà Thị T1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2023, Phạm Văn D đứng ở cửa nhà tại thôn N, xã Đ, huyện H, thì phát hiện cách khoảng 20-30m có 01 con rắn đang bò ở bờ rào. Phạm Văn D nhặt 01 đoạn cây bạch đàn chạy đến đập chết con rắn rồi mang ra bờ giếng, dùng 01 lưỡi dao lam để mổ bỏ hết nội tạng, đánh vảy, rửa sạch thì biết là rắn hổ chúa. Doanh khoe với nhóm thợ xây đang sửa mái nhà cho gia đình gồm Phạm Văn M, Phạm Tiến K, Hoàng Văn T2 và Hoàng Văn C về việc bắt được 01 con rắn. Sau đó, D ra chợ thị trấn H mua 01 bình thủy tinh loại 07 lít, cho rắn vào và đổ rượu ngâm. Khoảng 10 giờ ngày 07/11/2023, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99G1-214.18 mang bình rượu rắn hổ chúa từ nhà đến ngã ba Quốc lộ A, thuộc thôn N, xã Đ, huyện H để gửi xe ô tô khách cho bố mẹ vợ ở tỉnh Hải Dương để uống bồi bổ sức khỏe thì bị Công an huyện H phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định hình thái động vật số: 1899/STTNSV ngày 07/11/2023, của V kết luận: 01 cá thể động vật đã chết là loài rắn hổ chúa có tên khoa học là *O hannah*, lớp bò sát (R). Rắn hổ chúa có tên trong Phụ lục I, danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số: 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019, của Chính phủ. Loài rắn hổ chúa cũng có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số: 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021, của Chính phủ.

Với nội dung như trên Cáo trạng số: 09/CT-VKSHL ngày 01 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Văn D, về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D, phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12-18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 bình thủy tinh hình trụ, màu trắng, bên trong bình có chứa chất lỏng màu trắng đục và 01 cá thể rắn đã chết cuộn tròn; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe; trả lại cho Phạm Văn Q, 01 xe mô tô biển kiểm soát 99G1-214.18. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng tháng 10 năm 2023, tại thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Phạm Văn D đã có hành vi giết 01 cá thể rắn để ngâm rượu. Tại bản kết luận giám định hình thái động vật số: 1899/STTNSV ngày 07/11/2023, của V kết luận, 01 cá thể rắn thu giữ của Phạm Văn D là loài rắn hổ chúa có tên khoa học là O hannah, lớp bò sát (R). Rắn hổ chúa có tên trong Phụ lục I, danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số: 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019, của Chính phủ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố Phạm Văn D tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định, chế độ quản lý của Nhà nước trong việc bảo vệ hệ cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật nguy cấp, quý hiếm trong môi trường, ảnh hưởng đến việc bảo tồn, duy trì và phát triển động vật hoang dã, quý hiếm, ảnh hưởng tới môi trường chung của toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội của địa phương.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ nhận thức pháp luật thấp, có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, gia đình bị cáo đạt gia đình văn hóa năm 2021, 2022, 2023 nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Do trình độ thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, việc thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích sử dụng làm thuốc chứ không nhằm mục đích mua bán hoặc kinh doanh để hưởng lợi ích vật chất, nên việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, xét lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và đề nghị mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh và qua tranh tụng tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 bình thủy tinh hình trụ, bên trong có 01 cá thể rắn đã chết tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 giấy phép lái xe, 01 xe mô tô, xét thấy không ảnh hưởng đến việc thi hành án và giải quyết vụ án nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D, phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn D, 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bình thủy tinh hình trụ, màu trắng, có nắp bình và quai xách bằng nhựa đều màu đỏ (cao 34 cm, đường kính nắp bình 12 cm, đường kính đáy bình 20 cm), bên trong bình có chứa chất lỏng màu trắng đục và 01 cá thể rắn đã chết cuộn tròn.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn D 01 giấy phép lái xe số AQ 227084 ngày 28/10/2010; trả lại cho anh Phạm Văn Q 01 xe mô tô nhãn hiệu HON DA WAVE RSX, màu sơn đen - cam, biển kiểm soát 99G1-214.18.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, chi tiết được mô tả theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05 tháng 01 năm 2024)

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn